

Số: 34/2013/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 01 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hoạt động thăm dò, khai thác,
vận chuyển cát sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 18/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển cát sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 18/2006/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về hoạt động khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai và theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *lưu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ (I+II);
- Bộ TN&MT;
- Cục Kiểm tra VB (Bộ TP);
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các ban Đảng, Đoàn thể tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT + NC/KTN.Ng.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dương

Đồng Tháp, ngày 01 tháng 11 năm 2013

QUY ĐỊNH

**Về hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển cát sông
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2013/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy định này quy định về hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển cát sông; trách nhiệm của cơ quan quản lý Nhà nước về khoáng sản cát sông; quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được phép hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển cát sông.

2. Quy định này được áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản và tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác, vận chuyển cát sông.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Cát sông là tài nguyên khoáng sản được quy định sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường, là tài sản của quốc gia thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lý nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh.

2. Hoạt động thăm dò khoáng sản cát sông là hoạt động nhằm xác định trữ lượng, chất lượng cát sông và các thông tin khác phục vụ khai thác cát sông.

3. Hoạt động khai thác khoáng sản cát sông là hoạt động nhằm thu hồi cát sông để phục vụ cho xây dựng các công trình và các hoạt động khác có liên quan

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thăm dò, khai thác cát sông

1. Tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác cát sông phải đảm bảo các nguyên tắc được quy định tại Điều 4 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

2. Tổ chức, cá nhân muốn được phép hoạt động thăm dò, khai thác cát sông phải có đủ năng lực theo quy định;

3. Hoạt động nạo vét khai thông luồng lạch, điều chỉnh dòng chảy có kết hợp tận thu cát sông trong địa phận tỉnh Đồng Tháp phải đăng ký phương tiện, khối lượng tận thu tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

Chương II

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THĂM DÒ, KHAI THÁC CÁT SÔNG

Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động thăm dò, khai thác cát sông, có trách nhiệm:

1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản để thi hành pháp luật về khoáng sản cát sông trên địa bàn tỉnh;
2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động thăm dò, khai thác cát sông; quyết định khu vực không đấu giá và khu vực đấu giá quyền khai thác cát sông;
3. Phối hợp với các ngành tỉnh và các tổ chức đoàn thể liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác cát sông;
4. Phối hợp với các ngành tỉnh liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản cát sông chưa khai thác;
5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan thẩm định báo cáo kết quả thăm dò, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định phê duyệt trữ lượng trong báo cáo kết quả thăm dò cát sông; thống kê, kiểm kê trữ lượng đã được phê duyệt;
6. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp lần đầu, cấp gia hạn, thu hồi, cho phép trả lại hoặc trả lại một phần Giấy phép hoạt động thăm dò, Giấy phép khai thác, Giấy phép tận thu cát sông; cho phép chuyển nhượng quyền hoạt động thăm dò, khai thác cát sông theo quy định của pháp luật; tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền;
7. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác cát sông của tổ chức, cá nhân tham gia; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động thăm dò, khai thác cát sông;
8. Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động thăm dò, khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh;
9. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giao thông đường thủy nội địa, để xác định phạm vi luồng tàu chạy, hàng lang bảo vệ luồng, làm căn cứ cho công tác khảo sát kiểm tra xác định khu vực thăm dò, khai thác cát sông;
10. Phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức thẩm định hồ sơ các dự án nạo vét khai thông luồng lạch, điều chỉnh dòng chảy có kết hợp tận thu cát sông.

Điều 5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm quản lý hoạt động thăm dò, khai thác cát sông thuộc địa bàn quản lý theo quy định sau:

1. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản tại địa phương;
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về khoáng sản theo thẩm quyền;
3. Huy động và chỉ đạo phối hợp các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hoạt động khai thác cát sông trái phép tại địa phương; phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý, bảo vệ cát sông chưa khai thác trên địa bàn;
4. Báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp và Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình hoạt động thăm dò, khai thác cát sông trên địa bàn;
5. Giải quyết theo thẩm quyền cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật;
6. Thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ môi trường, khoáng sản cát sông, tài nguyên thiên nhiên khác trên địa bàn theo quy định của pháp luật; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có hoạt động thăm dò, khai thác cát sông.

Điều 6. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý các đối tượng khai thác, vận chuyển và kinh doanh cát sông vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường thủy nội địa và các quy định về hoạt động khoáng sản.

Điều 7. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nghĩa vụ thuế, phí, lệ phí và tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành đối với các hoạt động khai thác, vận chuyển, kinh doanh cát sông trên địa bàn; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật.

Điều 8. Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức khảo sát giá bán cát sông trên thị trường địa phương, lập phương án điều chỉnh giá tính thuế trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định khi giá bán cát sông của các tổ chức, cá nhân khai thác có biến động tăng hoặc giảm 20% trở lên.

Điều 9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giao thông đường thủy nội địa thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức khảo sát, kiểm tra tình hình sạt lở ở 2 bên bờ sông, nhất là tại các khu vực khai thác cát định kỳ 06 tháng 01 lần (hoặc đột xuất khi có yêu cầu), có báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ra Quyết định điều chỉnh quy hoạch khoáng sản cát sông của tỉnh khi:

a) Có điều chỉnh chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quy hoạch vùng, chiến lược khoáng sản, quy hoạch khoáng sản ảnh hưởng trực tiếp đến nội dung quy hoạch đã được phê duyệt hoặc có sự thay đổi lớn về nhu cầu chế biến, sử dụng khoáng sản của địa phương;

b) Có phát hiện mới về khoáng sản làm ảnh hưởng đến tính chất, nội dung quy hoạch.

2. Trình Ủy ban tỉnh tổ chức lập lại quy hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên cát sông khi đến kỳ quy hoạch;

3. Xây dựng kế hoạch về nhu cầu sử dụng nguồn cát sông hàng năm để phục vụ cho các công trình trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Sở Công Thương phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra và tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong việc kê khai, đăng ký các hoạt động liên quan đến khai thác, vận chuyển, bến bãi tập kết, kinh doanh cát sông theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Sở Giao thông Vận tải phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra, xử lý các biện pháp an toàn giao thông đường thủy nội địa trong khai thác, vận chuyển cát; về điều kiện, tiêu chuẩn của phương tiện và người vận hành phương tiện thủy, người điều khiển phương tiện khai thác cát theo thẩm quyền.

Chương III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC CÁ NHÂN

HOẠT ĐỘNG THĂM DÒ, KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN CÁT SÔNG

Điều 13. Tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác cát sông có các quyền sau đây:

1. Tiến hành hoạt động thăm dò, khai thác cát sông theo nội dung Giấy phép được cấp;

2. Chuyển ra ngoài khu vực thăm dò, kể cả nước ngoài các loại mẫu vật với khối lượng và chủng loại phù hợp với tính chất, yêu cầu phân tích, thử nghiệm theo đề án thăm dò đã được chấp thuận;

3. Sử dụng thông tin về khoáng sản liên quan đến mục đích thăm dò, khai thác và khu vực thăm dò, khu vực khai thác;

4. Được tiến hành thăm dò nâng cấp trữ lượng trong phạm vi diện tích, độ sâu được phép khai thác, nhưng phải thông báo khối lượng, thời gian thăm dò

nâng cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) trước khi thực hiện;

5. Được ưu tiên cấp Giấy phép khai thác tại khu vực đã thăm dò theo quy định tại Khoản 1, Điều 45 Luật Khoáng sản năm 2010;

6. Được tham gia đấu giá quyền khai thác cát sông theo quy định pháp luật;

7. Cát giữ, vận chuyển, tiêu thụ và xuất khẩu khoáng sản đã khai thác theo quy định của pháp luật;

8. Đề nghị gia hạn, trả lại Giấy phép thăm dò, khai thác hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khai thác cát sông theo quy định;

9. Chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác cát sông theo quy định pháp luật;

10. Khiếu nại hoặc khởi kiện về quyết định thu hồi Giấy phép thăm dò, khai thác hoặc các quyết định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

11. Thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai phù hợp với dự án đầu tư khai thác khoáng sản, thiết kế mỏ đã được phê duyệt;

12. Quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Tổ chức, cá nhân được phép thăm dò cát sông có trách nhiệm và nghĩa vụ:

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép thăm dò, nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

2. Thực hiện đúng theo Giấy phép thăm dò, đề án thăm dò đã được chấp thuận;

3. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận phương pháp thăm dò hoặc thay đổi khối lượng thăm dò có chi phí lớn hơn 10% dự toán;

4. Bồi thường thiệt hại do hoạt động thăm dò gây ra;

5. Thông báo kế hoạch thăm dò cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nơi có mỏ cát, trước khi thực hiện;

6. Thu thập, lưu giữ thông tin về khoáng sản và báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cho Sở Tài nguyên và Môi trường; báo cáo các hoạt động khác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

7. Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Giấy phép thăm dò chấm dứt hiệu lực (gồm bị thu hồi, hết hạn, trả lại) tổ chức, cá nhân thăm dò phải di chuyển toàn bộ tài sản của mình và của các bên liên quan ra khỏi khu vực thăm dò; giao nộp mẫu vật, thông tin về khoáng sản đã thu thập được cho Sở Tài nguyên và Môi trường;

8. Nộp báo cáo kết quả thăm dò kèm theo quyết định phê duyệt trữ lượng cho Bộ Tài nguyên và Môi trường;

9. Thực hiện các quy định về quản lý hành chính, trật tự và an toàn xã hội;

10. Trước khi nộp hồ sơ xin cấp phép thăm dò cát sông, phải gửi hồ sơ thăm dò đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giao thông đường thủy nội địa, để xin ý kiến thỏa thuận về an toàn giao thông đường thủy nội địa đối với dự án thăm dò;

11. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Tổ chức, cá nhân được phép khai thác, vận chuyển cát sông có trách nhiệm và nghĩa vụ:

1. Nộp tiền cấp quyền khai thác cát, tiền trúng đấu giá quyền khai thác cát (nếu trúng đấu giá), lệ phí cấp Giấy phép khai thác cát, phí bảo vệ môi trường, thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

2. Trước khi tiến hành khai thác cát sông, tổ chức, cá nhân khai thác cát sông phải ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường theo quy định của Chính phủ;

3. Trước khi nộp hồ sơ xin cấp phép khai thác cát sông, phải gửi hồ sơ khai thác đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giao thông đường thủy nội địa, để xin ý kiến chấp thuận về phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa đối với dự án khai thác và phải thực hiện đầy đủ phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giao thông đường thủy nội địa chấp thuận;

4. Bảo đảm hoạt động khai thác đúng với báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư đã lập được phê duyệt và thiết kế mỏ đã được chấp thuận;

5. Xây dựng kế hoạch và đăng ký ngày bắt đầu khai thác với Sở Tài nguyên và Môi trường và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện; đăng ký phương tiện khai thác tại Sở Tài nguyên và Môi trường; bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 62 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 và thông báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường;

6. Bảo vệ tài nguyên cát sông, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh lao động trong hoạt động khai thác cát sông phù hợp với báo cáo đánh giá tác động môi trường; thả phao tiêu báo hiệu giới hạn khu vực khai thác;

7. Thu thập, lưu giữ thông tin về kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng khoáng sản và khai thác khoáng sản;

8. Báo cáo kết quả khai thác cát hàng quý, 6 tháng, năm và đột xuất nếu có yêu cầu cho Sở Tài nguyên và Môi trường và cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định;

9. Bồi thường thiệt hại do hoạt động khai thác gây ra;

10. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khác tiến hành hoạt động nghiên cứu khoa học được Nhà nước cho phép trong khu vực khai thác;

11. Đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực. Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Giấy phép khai thác chấm dứt hiệu lực (gồm bị thu hồi, hết hạn, trả lại) tổ chức, cá nhân khai thác phải di chuyển toàn bộ tài sản của mình và của các bên liên quan ra khỏi khu vực khai thác; sau thời hạn này, tài sản còn lại thuộc sở hữu nhà nước.

12. Hỗ trợ chi phí đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác và xây dựng công trình phúc lợi cho địa phương nơi có mỏ cát theo quy định của pháp luật;

13. Kết hợp khai thác với xây dựng hạ tầng kỹ thuật, bảo vệ, phục hồi môi trường theo dự án đầu tư khai thác khoáng sản; nếu gây thiệt hại đến hạ tầng kỹ thuật, công trình, tài sản khác thì tùy theo mức độ thiệt hại phải có trách nhiệm sửa chữa, duy tu, xây dựng mới hoặc bồi thường theo quy định của pháp luật;

14. Sử dụng công nghệ, thiết bị, vật liệu thân thiện với môi trường, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường và cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật;

15. Tổ chức, cá nhân phải thực hiện các giải pháp và chịu mọi chi phí bảo vệ, cải tạo, phục hồi môi trường. Giải pháp, chi phí bảo vệ, cải tạo phục hồi môi trường phải được xác định trong dự án đầu tư, báo cáo đánh giá tác động môi trường;

16. Thực hiện các quy định về quản lý hành chính, trật tự và an toàn xã hội;

17. Trong quá trình khai thác cát sông, khi phát hiện có hiện tượng sụt lở, sạt, lún bất thường của bờ sông khu vực khai thác thì phải ngưng khai thác và báo cho Sở Tài nguyên và Môi trường để có biện pháp xử lý kịp thời;

18. Lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác và cập nhật thông tin thường xuyên tối thiểu 6 tháng một lần cho đến khi kết thúc khai thác (đóng cửa mỏ) theo quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản;

19. Xuất trình giấy phép khai thác cát sông, bản đồ khu vực khai thác cát sông, quyết định bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ, danh sách phương tiện khai thác đã đăng ký mới nhất tại Sở Tài nguyên và Môi trường cho các đoàn thanh, kiểm tra về tài nguyên cát sông; phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra trong việc xử lý các sai phạm có liên quan khi có yêu cầu;

20. Các tổ chức, cá nhân vận chuyển cát sông phải chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường thủy nội địa;

21. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Hoạt động khoáng sản không có giấy phép;
2. Lợi dụng thăm dò để khai thác;
3. Hoạt động khoáng sản ngoài khu vực được cấp phép;
4. Khai thác vượt công suất được cấp phép;
5. Khai thác từ sau 18 giờ đến trước 6 giờ ngày hôm sau;
6. Sử dụng phương tiện khai thác ngoài danh sách đã đăng ký;
7. Không thực hiện đầy đủ các phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận và không thả phao giới hạn khu vực khai thác;
8. Không có Giám đốc điều hành mỏ đủ tiêu chuẩn theo quy định trực tiếp điều hành hoạt động khai thác tại mỏ;
9. Không thực hiện đúng việc kê khai, mua bán cát sông, không xuất hóa đơn giá trị gia tăng đầy đủ;
10. Giao khoán phương tiện khai thác mỏ cát để thu tiền.

Chương IV

ĐIỀU KIỆN CẤP VÀ THU HỒI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG THĂM DÒ, KHAI THÁC CÁT SÔNG

Điều 17. Điều kiện cấp giấy phép thăm dò cát sông

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản cát sông phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền lựa chọn theo quy định tại Điều 36 của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 hoặc trúng đấu giá quyền khai thác cát sông ở khu vực chưa thăm dò theo quy định của Luật Khoáng sản năm 2010; nếu tổ chức, cá nhân không có đủ điều kiện hành nghề quy định tại khoản 1 Điều 35 của Luật Khoáng sản năm 2010 thì phải có hợp đồng với tổ chức có đủ điều kiện hành nghề thăm dò khoáng sản quy định tại khoản 1 Điều 35 của Luật Khoáng sản năm 2010;

b) Có đề án thăm dò phù hợp với quy hoạch khoáng sản của tỉnh;

c) Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 50% tổng vốn đầu tư thực hiện đề án thăm dò khoáng sản cát sông.

Điều 18. Điều kiện cấp giấy phép khai thác cát sông

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cát sông phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có dự án đầu tư khai thác cát sông ở khu vực đã thăm dò, phê duyệt trữ lượng phù hợp với quy hoạch khoáng sản của tỉnh. Dự án đầu tư khai thác khoáng sản cát sông phải có phương án sử dụng nhân lực chuyên ngành, thiết bị, công nghệ, phương pháp khai thác tiên tiến phù hợp;

b) Có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

c) Có vốn chủ sở hữu ít nhất bằng 30% tổng số vốn đầu tư của dự án đầu tư khai thác khoáng sản.

Điều 19. Giấy phép thăm dò cát sông bị thu hồi khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

1. Sau 06 tháng kể từ ngày giấy phép có hiệu lực, tổ chức, cá nhân được phép thăm dò cát sông không tiến hành hoạt động thăm dò mà không có lý do chính đáng;

2. Tổ chức, cá nhân được phép thăm dò cát sông vi phạm một trong các quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 14 Quy định này mà không khắc phục trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh có thông báo bằng văn bản;

3. Khu vực được cấp phép bị công bố là khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

Điều 20. Giấy phép khai thác cát sông bị thu hồi khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

1. Sau 12 tháng kể từ ngày giấy phép có hiệu lực, tổ chức, cá nhân được phép khai thác cát sông không tiến hành hoạt động khai thác mà không có lý do chính đáng;

2. Tổ chức, cá nhân được phép khai thác cát sông vi phạm một trong các quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 Điều 15 Quy định này đã được nhắc nhở nhiều lần và không khắc phục trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh có thông báo bằng văn bản;

3. Khu vực được cấp phép bị công bố là khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các ngành tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai hướng dẫn thực hiện quy định này; định kỳ hàng quý tổng hợp báo cáo tình hình khai thác, công tác quản lý tài nguyên khoáng sản cát sông về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 22. Các sở, ban, ngành tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường,

thị trấn nơi có cát sông theo chức năng nhiệm vụ của mình, thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật và quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. *Ưu*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ưu
Nguyễn Văn Dương